# KẾT QUẢ KINH DOANH

| Ngày 31/12/2024 | 29,800 VNĐ | | |
|---|---|---|---|
| **Thay đổi** | 1 tháng | 3 tháng | 6 tháng |
| | 6.4% | 2.8% | 10.7% |

**DT thuần** — 2024: **111** tỷ VNĐ

**LN gộp** — 2024: **63.9** tỷ VNĐ; YoY ▲ 1.70 ▲ 2.7%

**LN thuần** — 2024: **83.1** tỷ VNĐ; YoY ▲ 3.30 ▲ 4.2%

**LN sau thuế** — 2024: **70.9** tỷ VNĐ; YoY ▼ 1.40 ▼ 2.0%

**ROE** — 2024: **15.5%**; +/- YoY ▼ 2.3%

**ROA** — 2024: **12.4%**; +/- YoY ▼ 1.8%

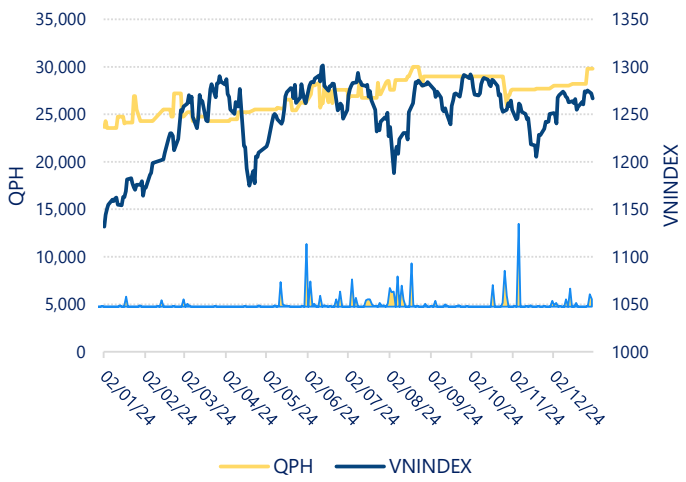


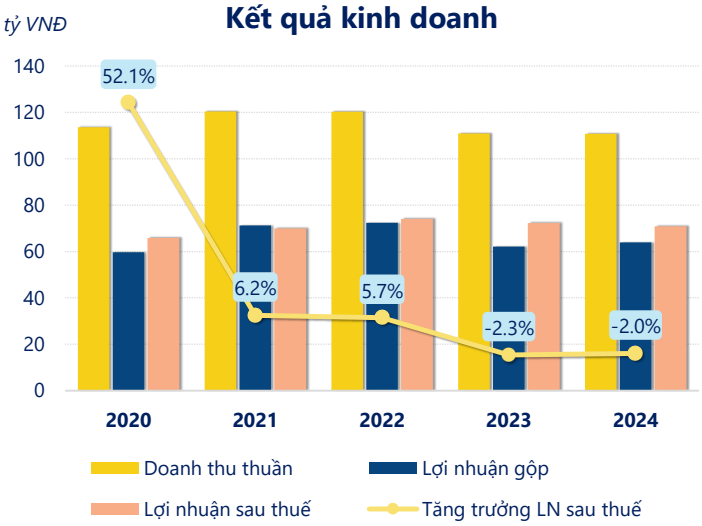


Kết quả kinh doanh **QPH** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **110.8** tỷ đồng **giảm 0.12%**, lợi nhuận sau thuế đạt **70.90** tỷ đồng **giảm 1.97%**.

Công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng doanh thu cũng như lợi nhuận so với năm trước. Với mức **ROE** đạt **15.5%** cho thấy tình hình kinh doanh vẫn khá tốt, tuy nhiên cần cải thiện để đạt kết quả tốt hơn.

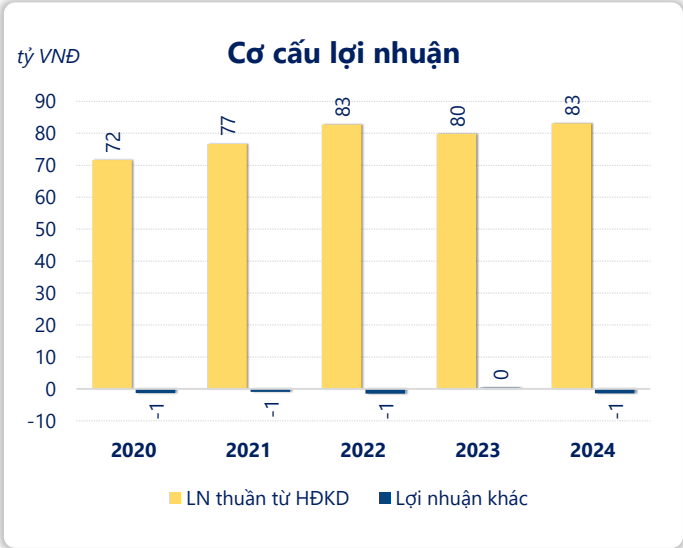


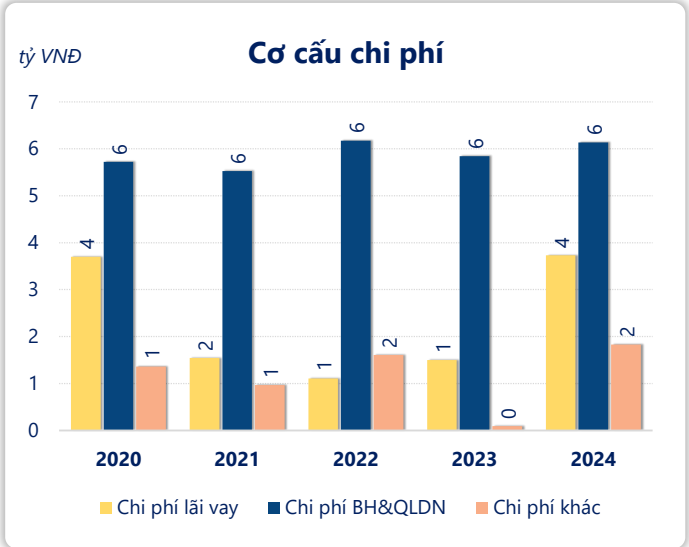


Năm **2024**, **QPH** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **83.14** tỷ đồng, **tăng lên 3.34** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (78.80 tỷ đồng) là 4.35 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

**Chi phí lãi vay tăng lên** so với năm trước, ở mức **3.74** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **tăng lên**, ở mức **6.13** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **1.83** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

**ROE** của QPH năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **15.5%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.

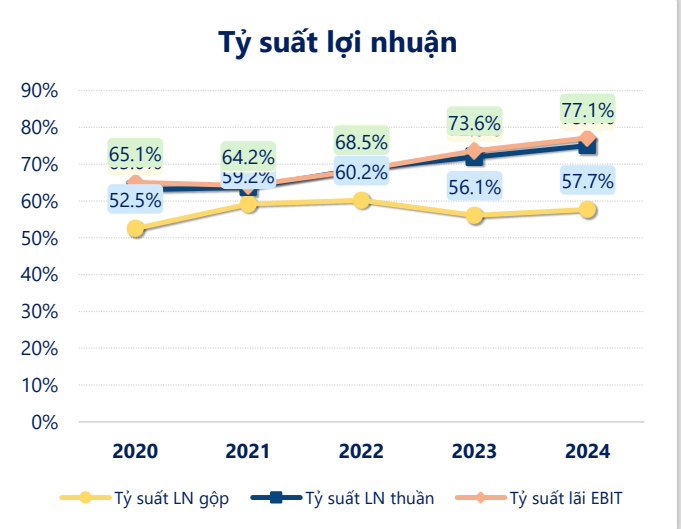


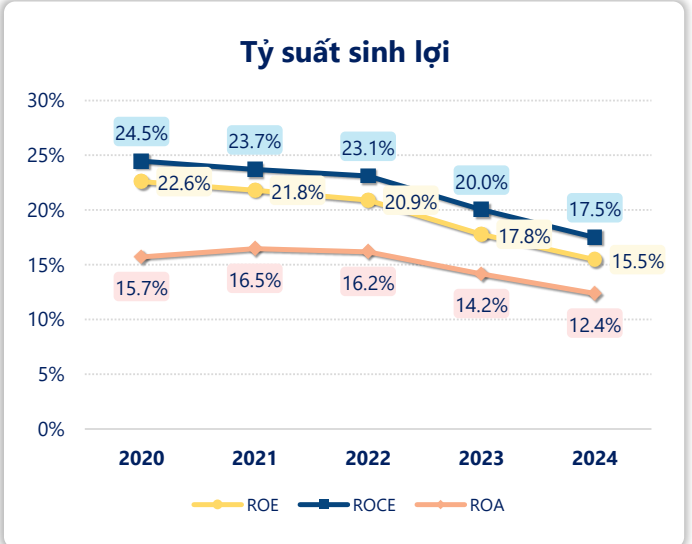

| KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ) | 2020 | 2021 | 2022 | 2023 | 2024 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Doanh thu thuần** | **114** | **120** | **120** | **111** | **111** |
| Giá vốn hàng bán | 54.0 | 49.1 | 47.9 | 48.7 | 46.9 |
| **Lợi nhuận gộp** | **59.7** | **71.3** | **72.4** | **62.2** | **63.9** |
| Doanh thu HĐTC | 21.4 | 12.5 | 17.6 | 25.0 | 29.1 |
| Chi phí TC | 3.70 | 1.54 | 1.11 | 1.50 | 3.74 |
| **Chi phí lãi vay** | **3.70** | **1.54** | **1.11** | **1.50** | **3.74** |
| LN trong công ty LKLD | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Chi phí bán hàng | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Chi phí QLDN | 5.72 | 5.53 | 6.17 | 5.84 | 6.13 |
| **LN thuần từ HĐKD** | **71.6** | **76.7** | **82.7** | **79.8** | **83.1** |
| Lợi nhuận khác | -1.36 | -0.97 | -1.47 | 0.37 | -1.45 |
| **LN trước thuế** | **70.3** | **75.7** | **81.3** | **80.2** | **81.7** |
| **Lợi nhuận sau thuế** | **65.9** | **70.0** | **74.0** | **72.3** | **70.9** |
| **LNST của CĐ cty mẹ** | **65.9** | **70.0** | **74.0** | **72.3** | **70.9** |

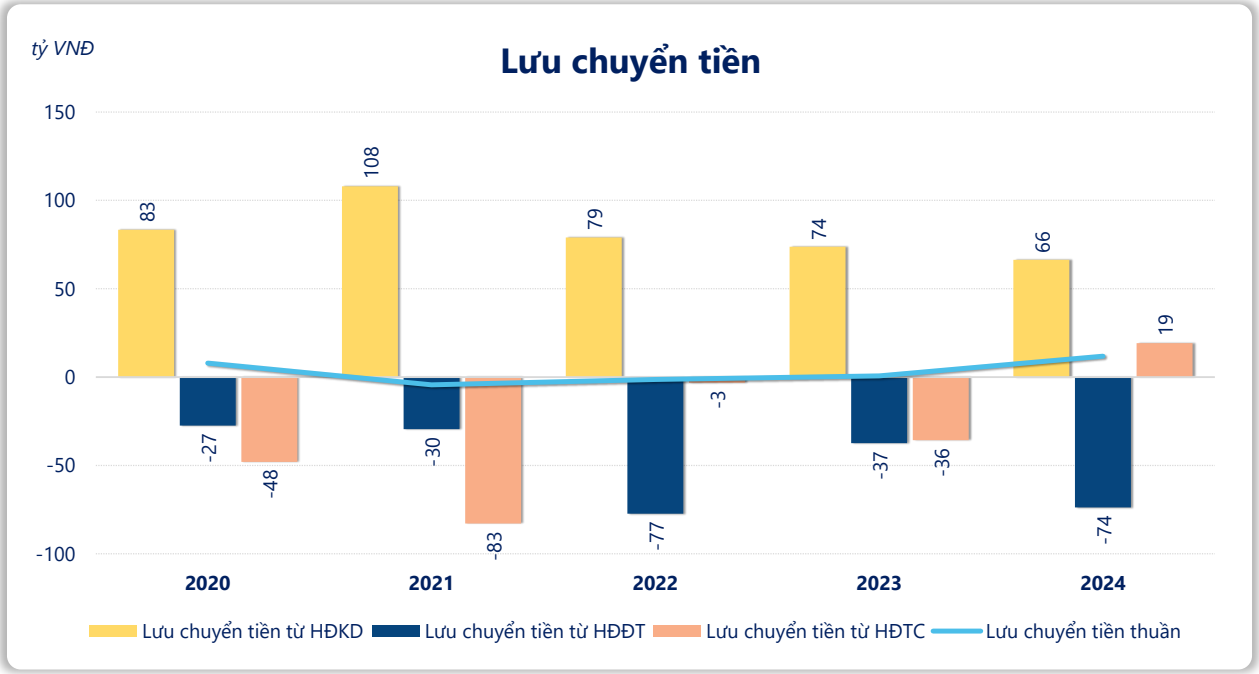


**Lưu chuyển tiền thuần** năm 2024 của QPH bằng **11.83** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (0.73 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **66.37** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-73.75** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **19.21** tỷ đồng.